

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 712/2020/HC-PT

Ngày: 27/7/2020

V/v “*Khiếu kiện quyết định
hành chính và hành vi hành chính*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Xuân.

Các Thẩm phán:

1-Bà Lê Thị Thuận.

2-Ông Nguyễn Khắc Vương.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Yến – Thư ký Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:
Bà Phùng Thị Lan - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 23 tháng 6 năm 2020 và ngày 22, 27 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 12/2020/TLPT-HC ngày 22 tháng 01 năm 2020 về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính và hành vi hành chính của Ủy ban nhân dân Phường B, Quận M và Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường B, Quận M*”.

Do Bản án số 02/2019/HC-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2841/2020/QĐ-PT ngày 03 tháng 6 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 6809/2020/QĐST-HC ngày 23 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Ông Ngụy Chí T; Sinh năm 1968. Địa chỉ: Phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt).

Người bị kiện:

1. Ủy ban nhân dân Phường B, Quận M, TP.Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp- pháp: Ông Hoàng Quốc Tâm; Sinh năm 1978 - Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường B, Quận M. Địa chỉ Phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh – Có mặt.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường B, Quận M. Địa chỉ: Phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh - Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Phường B, Quận M.

Người đại diện hợp pháp: Bà Trần Thị Thúy H, sinh năm 1983 (Vắng mặt).
Là Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Phường B, Quận M.
Địa chỉ: Phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.
2. Ban Quản trị Cao ốc B Ngô Gia T, Phường B, Quận M.
Người đại diện hợp pháp: Ông Phan Quốc Việt, sinh năm 1962 (Vắng mặt).
Là Trưởng ban Quản trị Cao ốc B Ngô Gia T, Phường B, Quận M.
Địa chỉ: Cao ốc B Ngô Gia T, Phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh
-Người kháng cáo: Ông Nguyễn Chí T – Người khởi kiện.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai của đương sự, lời khai tại phiên tòa, người khởi kiện (hoặc người đại diện hợp pháp của người khởi kiện) trình bày như sau:

Ngày 30/10/2018, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Phường B đã thực hiện việc phát, thu, lập biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến của các hộ dân tại Cao ốc B Ngô Gia T về việc thực hiện sửa chữa, cải tạo nhà chung cư từ tiền quỹ bảo trì 2% của cao ốc.

Tại Hội nghị Nhà chung cư thường niên ngày 09/12/2018, mặc dù chỉ có trên 20% đại diện chủ sở hữu căn hộ tham dự và còn nhiều ý kiến không đồng thuận của cư dân, nhưng Ban Quản trị Cao ốc B Ngô Gia T vẫn căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu ngày 30/10/2018 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Phường B để thông qua và quyết định sử dụng tiền quỹ bảo trì cho mục đích sửa chữa, cải tạo thang máy, hệ thống camera trong nhà chung cư là trái quy định của pháp luật.

Ông Nguyễn Chí T cho rằng hành vi trái pháp luật nêu trên của Ban Quản trị xuất phát từ việc Ủy ban nhân dân Phường B đã chỉ đạo chấp thuận cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường thực hiện việc phát, thu, lập và công bố Biên bản kiểm phiếu ngày 30/10/2018, làm cơ sở pháp lý cho Ban Quản trị quyết định sử dụng tiền quỹ bảo trì trái pháp luật. Do vậy, ngày 09/12/2018, ông T gửi đơn khiếu nại đến Ủy ban nhân dân Phường B, yêu cầu Ủy ban nhân dân Phường B chấm dứt hành vi ban bố và công nhận giá trị pháp lý của Biên bản kiểm phiếu ngày 30/10/2018 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Phường B. Ngày 21/12/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường B có văn bản số 730/UBND-ĐT trả lời không chấp nhận yêu cầu của ông T.

Không đồng ý trả lời của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường B, ông T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Tuyên bố hành vi của Ủy ban nhân dân Phường B đã chấp thuận cho các tổ chức, cá nhân thực hiện lấy ý kiến cư dân về việc sử dụng tiền quỹ bảo trì của Cao ốc B Ngô Gia T; Tuyên bố hành vi UBND Phường B không tổ chức Hội nghị nhà chung cư tại Cao ốc B Ngô Gia T là trái pháp luật. Tuyên hủy văn bản số 730/UBND-ĐT ngày 21/12/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường B. Đồng thời kiến nghị Mặt trận Tổ quốc Phường B, Quận M hủy bỏ Văn bản ngày 30/10/2018 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Phường B.

Tại văn bản số 346/UBND ngày 23/4/2019, văn bản số 710/UBND ngày 20/8/2019, biên bản đối thoại ngày 20/8/2019 và tại phiên tòa, người bị kiện Ủy ban nhân dân Phường B, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường B trình bày:

Thang máy Cao ốc B Ngô Gia T thường xuyên bị hư hỏng, gây nguy hiểm cho tính mạng của cư dân. Ngày 16/8/2018, Công ty Cổ phần Thang máy Thiên N có văn bản số 0430.18/NSG/CV thông báo chấm dứt hợp đồng bảo trì nếu không tiến hành sửa chữa

thang máy. Ngày 25/9/2018, Ban Quản trị cao ốc B gửi văn bản số: BQTCOB/CVDI/2018/54 đề nghị Ủy ban nhân dân Phường B và các tổ chức chính trị hỗ trợ Ban Quản trị trong việc lấy ý kiến của các hộ dân về các hạng mục cần sửa chữa của nhà chung cư. Trước tính cấp thiết như trên, ngày 12/10/2018, Ủy ban nhân dân Phường B đã tổ chức cuộc họp để nghe ý kiến của Công ty Cổ phần Thang máy Thiên N, Ban Quản trị và đại diện tổ dân phố. Tại cuộc họp, Ủy ban nhân dân Phường B có ý kiến như sau: *“Phường chỉ thực hiện hỗ trợ, phối hợp phát phiếu lấy ý kiến cho người dân, các nội dung lấy ý kiến thì Ban Quản trị phải có trách nhiệm giải thích với người dân. Đề nghị Ban Quản trị hoàn chỉnh nội dung lấy ý kiến dân cư (kèm bảng báo giá). Sau đó, tổng hợp ý kiến và tổ chức Hội nghị Nhà chung cư. Trong Hội nghị, các cơ quan chuyên môn có trách nhiệm giải thích nội dung về tính cấp thiết và an toàn của người dân”*.

Việc sử dụng tiền quỹ bảo trì cho mục đích sửa chữa, cải tạo thang máy, hệ thống camera trong nhà chung cư do Ban Quản trị quyết định và thực hiện thông qua Hội nghị nhà chung cư thường niên vào ngày 09/12/2018. Ủy ban nhân dân Phường B không có văn bản, hành vi chỉ đạo cho các tổ chức, cá nhân tiến hành thực hiện lấy ý kiến người dân, cũng như không quyết định về việc sử dụng tiền quỹ bảo trì của cao ốc.

Đối với yêu cầu của ông Nguyễn Chí T tại đơn khiếu nại ngày 09/12/2018, Ủy ban nhân dân Phường B nhận định Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là tổ chức liên minh chính trị, không phải là cơ quan hành chính nhà nước nên không phát sinh hành vi công vụ. Mỗi quan hệ giữa Ủy ban nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là mối quan hệ hỗ trợ và phối hợp, nên Ủy ban nhân dân không có thẩm quyền chấm dứt hành vi và hủy văn bản của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Do vậy, văn bản số 730/UBND-ĐT ngày 21/12/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường B trả lời không chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Chí T là đúng quy định của pháp luật.

Tại văn bản số 15/MTTQ-BTT ngày 24/5/2019, biên bản đối thoại ngày 20/8/2019 và tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Phường B trình bày:

Xuất phát từ yêu cầu hỗ trợ của Ban Quản trị Cao ốc B, ngày 30/10/2018, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Phường B đã chỉ đạo cho Ban Công tác Mặt trận khu dân cư phối hợp với Ban Điều hành khu phố và Ban Quản trị thực hiện việc phát, thu phiếu lấy ý kiến của các hộ dân về các hạng mục cần sửa chữa của nhà chung cư từ tiền quỹ bảo trì của cao ốc và thông báo kết quả cho Ban Quản trị theo Công văn số 08/MTTQ-BTT ngày 01/11/2018 là thực hiện đúng Quy chế hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Phường B. Về nội dung cần lấy ý kiến và công bố kết quả kiểm phiếu là do Ban Quản trị thực hiện.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ban Quản trị Cao ốc B Ngô Gia T vắng mặt tại phiên tòa, đã trình bày ý kiến tại bản tự khai ngày 16/8/2019 và biên bản đối thoại ngày 20/8/2019:

Kể từ khi Cao ốc B Ngô Gia T đưa vào sử dụng năm 2013 đến nay, có nhiều hạng mục đã xuống cấp nghiêm trọng, cần phải sửa chữa, khắc phục để đảm bảo an toàn cho tính mạng của người dân. Tuy nhiên, các Hội nghị Nhà chung cư trước đó đều không có đủ số lượng cư dân tham gia để biểu quyết theo quy định. Do vậy, Ban Quản trị đã họp các thành viên thống nhất tổ chức thực hiện lấy ý kiến cư dân về việc sửa chữa, cải tạo các hạng mục xuống cấp từ tiền quỹ bảo trì của cao ốc. Ban Quản trị đã đưa ra nội dung

cần lấy ý kiến, phát hành mẫu phiếu lấy ý kiến. Đề kết quả lấy ý kiến được khách quan, ngày 25/9/2018, Ban Quản trị đã gửi văn bản số BQTCOB/CVDI/2018/54 đề nghị Ủy ban nhân dân Phường B và các tổ chức chính trị trên địa bàn cao ốc hỗ trợ Ban Quản trị trong việc lấy ý kiến cư dân. Ngày 30/10/2018, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Phường B đã thực hiện việc phát, thu, lập biên bản kiểm phiếu và thông báo kết quả kiểm phiếu cho Ban Quản trị theo Công văn số 08/MTTQ-BTT ngày 01/11/2018.

Ban Quản trị đã niêm yết công khai kết quả kiểm phiếu cho cư dân, nhưng không có ai thắc mắc, khiếu nại về kết quả kiểm phiếu. Tại Hội nghị Nhà chung cư thường niên ngày 09/12/2018, Ban Quản trị đã công bố lại kết quả kiểm phiếu và tiếp tục lấy ý kiến cư dân về nội dung trên, kết quả có 73/73 hộ dân đồng thuận việc sử dụng tiền quỹ bảo trì cho mục đích sửa chữa, cải tạo hạng mục thang máy, hệ thống camera trong nhà chung cư. Ngày 20/12/2018, Ban Quản trị đã họp các thành viên thống nhất quyết định sử dụng tiền quỹ bảo trì cho mục đích sửa chữa, cải tạo các hạng mục đã được đưa ra lấy ý kiến cư dân.

Tại Bản án số 02/2019/HC-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Chí T về việc: Yêu cầu Tòa án tuyên bố hành vi hành chính của Ủy ban nhân dân Phường B, Quận M là trái pháp luật và yêu cầu Tòa án tuyên hủy văn bản số 730/UBND-ĐT ngày 21/12/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường B, Quận M.

2. Án phí hành chính sơ thẩm: Ông Nguyễn Chí T phải chịu án phí là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền số AA/2018/0017002 ngày 22/02/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận M. Ông Nguyễn Chí T đã nộp đủ số tiền án phí hành chính sơ thẩm.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 02/12/2019, ông Nguyễn Chí T nộp đơn kháng cáo để kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án hành chính sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Thành, cụ thể như sau:

- Tuyên hành vi của UBND Phường B cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Phường B can dự vào việc định đoạt quỹ bảo trì 2% thuộc tài sản chung của tập thể nhà chung cư dưới hình thức đi lấy ý kiến là trái với quy định tại Thông tư số 02/2016/TT-BXD ngày 15/02/2016 của Bộ xây dựng về việc Quy chế quản lý, sử dụng nhà chung cư; Tuyên hành vi của UBND phường B không yêu cầu Ban quản trị Cao ốc B Ngô Gia T thực hiện Hội nghị nhà chung cư lần 2 đối với việc sử dụng quỹ bảo trì và hai quy chế hoạt động tài chính là không đầy đủ trách nhiệm của UBND phường theo Thông tư số 02/2016/TT-BXD ngày 15/02/2016 nêu trên.

- Tuyên hủy văn bản số 730/UBND -ĐT ngày 21/12/2018 của Chủ tịch UBND Phường 3.

- Kiến nghị Mặt trận Tổ quốc Phường B, Quận M hủy bỏ văn bản ngày 30/10/2018 và Quyết định 01/QĐ-MT ngày 05/01/2019 theo Điều 6 Luật tổ tụng hành chính.

Nếu các yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận thì ông Thành hủy cầu hủy án sơ thẩm do có vi phạm tố tụng.

- Tại phiên tòa phúc thẩm:

Ông Nguyễn Chí T không rút đơn khởi kiện và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

UBND Phường B và Chủ tịch UBND Phường B yêu cầu bác yêu cầu kháng cáo của ông T.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án đã chấp hành đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính trong quá trình giải quyết vụ án. Đơn kháng cáo đã nộp trong thời hạn luật định và hợp lệ. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm bác kháng cáo của ông Nguyễn Chí T và giữ nguyên bản án sơ thẩm số 02/2019/HC-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng Tòa án cấp phúc thẩm: Ngày 27/11/2019, Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên Bản án số 02/2019/HC-ST. Ngày 02/12/2019, người khởi kiện ông Nguyễn Chí T nộp đơn kháng cáo và đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm. Căn cứ Điều 205, 206 và Điều 209 Luật tố tụng hành chính thì đơn kháng cáo của người khởi kiện trong thời hạn luật định và hợp lệ.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án là phù hợp với quy định tại Điều 157, 158 của Luật tố tụng hành chính.

[2] Về tố tụng Tòa án cấp sơ thẩm:

Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 30/10/2018, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Phường B đã thực hiện việc phát, thu, lập biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến của các hộ dân tại Cao ốc B Ngô Gia T về việc thực hiện sửa chữa, cải tạo nhà chung cư từ tiền quỹ bảo trì 2% của cao ốc. Văn bản số 730/UBND-ĐT ngày 21/12/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường B, Quận M ban hành ngày 21/12/2018. Ngày 31/12/2018 ông Nguyễn Chí T làm đơn khởi kiện là đã khởi kiện trong thời hạn luật định căn cứ theo Điều 116 Luật Tố tụng hành chính.

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Th. kiện UBND Phường B, Quận M và Chủ tịch UBND Phường B, Quận M như sau: Tuyên bố hành vi của Ủy ban nhân dân Phường B là trái pháp luật; Tuyên hủy văn bản số 730/UBND-ĐT ngày 21/12/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường B, Quận 10. Căn cứ vào khoản 1 Điều 31 của Luật Tố tụng Hành chính, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh là đúng.

Thủ tục xét xử vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm: Tòa án cấp sơ thẩm triệu tập họp lệ lần thứ hai, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ban Quản trị Cao ốc B Ngô Gia T vắng mặt mà không có người đại diện tham gia phiên tòa, nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 157 của Luật Tố tụng Hành chính, Tòa án cấp sơ thẩm tiến hành xét xử vụ án vắng mặt Ban Quản trị Cao ốc B là đúng.

[3] Về nội dung kháng cáo:

[3.1] Ông Nguyễn Chí T kháng cáo yêu cầu sửa án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Thành, trong đó phần kiến nghị Mặt trận Tổ quốc Phường B, Quận M hủy bỏ quyết định 01/QĐ-MT ngày 05/01/2019 là phần yêu cầu vượt quá yêu cầu khởi

kiện ban đầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết căn cứ theo Điều 173 Luật tố tụng hành chính.

Tại biên bản cuộc họp ngày 12/10/2018, đại diện Công ty Cổ phần Thang máy Thiên N có ý kiến: Tại thời điểm hiện tại, cáp tải thang máy đã mòn, không bám chắc vào motor chính, phải hạ tải để đảm bảo an toàn. Đề nghị Ban Quản trị, Ủy ban nhân dân phường có hướng xử lý để đảm bảo an toàn (bút lục số 203).

Ngày 16/8/2018, Công ty Cổ phần Thang máy Thiên N có văn bản số 0430.18/NSG/CV thông báo chấm dứt hợp đồng bảo trì nếu không tiến hành sửa chữa thang máy (bút lục số 134).

Ngày 25/9/2018, Ban Quản trị Cao ốc B Ngô Gia T có văn bản số: QTCOB/CVDI/2018/34 đề nghị Ủy ban nhân dân Phường B và các tổ chức chính trị hỗ trợ Ban Quản trị trong việc lấy ý kiến của các hộ dân tại Cao ốc B Ngô Gia T về việc sửa chữa, cải tạo nhà chung cư từ tiền quỹ bảo trì của cao ốc (bút lục số 136).

Ngày 12/10/2018, Ủy ban nhân dân Phường B đã tổ chức cuộc họp để nghe ý kiến của Công ty Cổ phần Thang máy Thiên N, Ban Quản trị và đại diện tổ dân phố về tình trạng nêu trên và UBND phường có ý kiến tại cuộc họp như sau: *“Phường chỉ thực hiện hỗ trợ, phối hợp phát phiếu lấy ý kiến cho người dân, các nội dung lấy ý kiến thì Ban Quản trị phải có trách nhiệm giải thích với người dân. Đề nghị Ban Quản trị hoàn chỉnh nội dung lấy ý kiến dân cư (kèm bảng báo giá). Sau đó, tổng hợp ý kiến và tổ chức Hội nghị Nhà chung cư. Trong Hội nghị, các cơ quan chuyên môn có trách nhiệm giải thích nội dung về tính cấp thiết và an toàn của người dân”*.

Tuy UBND Phường B có ý kiến như nêu trên nhưng sau đó UBND Phường B không tiến hành bất cứ hành vi nào thể hiện có việc hỗ trợ phát phiếu lấy ý kiến người dân mà do UBMT Tổ quốc Việt Nam tiến hành làm. Ngày 30/10/2018, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Phường B đã thực hiện việc phát, thu phiếu lấy ý kiến, lập biên bản tổng hợp kết quả kiểm phiếu và thông báo kết quả cho Ban Quản trị theo Công văn số 08/MTTQ-BTT ngày 01/11/2018. Về nội dung cần lấy ý kiến, công bố kết quả kiểm phiếu và thông qua việc sử dụng tiền quỹ bảo trì là do Ban Quản trị thực hiện và quyết định.

Xét thấy tại khoản 1 Điều 64 và Điều 36 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường là người đứng đầu Ủy ban nhân dân phường như sau: *“Lãnh đạo và điều hành công việc của Ủy ban nhân dân. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ về quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ tài sản của cơ quan, tổ chức, bảo hộ tính mạng, tự do, danh dự, nhân phẩm, tài sản, các quyền và lợi ích hợp pháp khác của công dân; thực hiện các biện pháp quản lý dân cư trên địa bàn theo quy định của pháp luật. Chỉ đạo thực hiện các biện pháp để giải quyết các công việc đột xuất, khẩn cấp để bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội”*. Xuất phát từ thực trạng của cao ốc B Ngô Gia T và yêu cầu của Ban Quản trị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường B tổ chức cuộc họp ngày 12/10/2018 là thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật.

Ủy ban nhân dân Phường B là cơ quan hành chính nhà nước. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Phường B là tổ chức chính trị xã hội. Tại Điều 15 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định về quan hệ công tác giữa chính quyền địa phương với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Điều 7 của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quy định về

quan hệ giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với UBND Phường B là quan hệ phối hợp. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ xác định Ủy ban nhân dân Phường B có hành vi chấp thuận hay chỉ đạo cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Phường B thực hiện hành vi lấy ý kiến người dân tại Cao ốc B Ngô Gia T.

UBND Phường B không nhận được văn bản của Ban quản trị Cao ốc B Ngô Gia T về việc đề nghị UBND phường tổ chức Hội nghị nhà chung cư. Căn cứ vào Điều 13, Điều 15 Thông tư số 02/2016/TT-BXD ngày 15/02/2016 của Bộ xây dựng về việc Quy chế quản lý, sử dụng nhà chung cư thì việc UBND Phường B không tổ chức Hội nghị nhà chung cư hoặc không đề nghị Ban quản trị Cao ốc B Ngô Gia T tổ chức hội nghị nhà chung cư là hành vi đúng quy định của pháp luật.

[3.2] Đối với yêu cầu Tòa án tuyên hủy văn bản số 730/UBND-ĐT ngày 21/12/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường B, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Quan hệ giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và UBND Phường B là quan hệ phối hợp nên Ủy ban nhân dân Phường B không có thẩm quyền giải quyết khiếu nại đối với hành vi và văn bản do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Phường B ban hành.

Do vậy, văn bản số 730/UBND-ĐT ngày 21/12/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường B không phải là Quyết định giải quyết khiếu nại theo Luật Khiếu nại mà là văn bản trả lời đơn cho ông Ngụy Chí T.

Từ nội dung phân tích nêu trên, xét thấy nội dung trả lời của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường B là : *“không có cơ sở để đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Phường chấm dứt hành vi ban bố và công nhận giá trị pháp lý của văn bản ngày 30/10/2018 theo yêu cầu của ông. Trên đây là nội dung trả lời đơn khiếu nại của ông Ngụy Chí T”* là phù hợp phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định, nội dung trả lời không mang tính quyết định về một vấn đề cụ thể trong hoạt động quản lý hành chính của Ủy ban nhân dân Phường B, nên Hội đồng xét xử không có cơ sở tuyên hủy văn bản số 730/UBND-ĐT ngày 21/12/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường B.

[3.3] Đối với yêu cầu của ông Ngụy Chí T về việc yêu cầu Tòa án kiến nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Phường 3 hủy bỏ văn bản ngày 30/10/2018: Do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Phường 3 là tổ chức chính trị xã hội, không phải cơ quan nhà nước nên yêu cầu của ông Thành không có cơ sở xem xét căn cứ theo Điều 193 Luật tổ tụng hành chính.

[4] Từ những chứng cứ phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có cơ sở nên chấp nhận. Cần bác yêu cầu kháng cáo của ông Ngụy Chí T và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí phúc thẩm: Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện nên người khởi kiện phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 157, 158, 205, 206, 209; Khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính;

Căn cứ Điều 15; khoản 1 Điều 64 và Điều 36 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Điều 7 của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

Căn cứ khoản 1 Điều 6 và khoản 1 Điều 32 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Bác yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Chí T;

Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 02/2019/HC-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

1. Bác yêu cầu của ông Nguyễn Chí T về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố hành vi của Ủy ban nhân dân Phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh là trái pháp luật. (Hành vi Ủy ban nhân dân Phường B, Quận M là chấp thuận cho các tổ chức, cá nhân thực hiện lấy ý kiến người dân về việc sử dụng tiền quỹ bảo trì của Cao ốc B Ngô Gia T và không tổ chức Hội nghị nhà chung cư tại Cao ốc B Ngô Gia T).

2. Bác yêu cầu của ông Nguyễn Chí Thành yêu cầu Tòa án hủy văn bản số 730/UBND-ĐT ngày 21/12/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Về Án phí hành chính sơ thẩm: Ông Nguyễn Chí T phải chịu án phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2018/0017002 ngày 22/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về án phí hành chính phúc thẩm: Ông Nguyễn Chí T phải chịu là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0014127 ngày 09/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKS ND cấp cao;
- TAND cấp cao;
- TAND Quận M;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Chi cục THA DS Quận M;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

Phạm Thị Mai Xuân